TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT, TP. HÀ NỘI
Bản án số: 28 /2018/HSST
Ngày: 27/4/ 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Đỗ Văn Quyết
2- Ông Đặng Văn Tần
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Hồng Công- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Xuân Tr, sinh năm 1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 84, xã K, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 84, xã K, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Viên chức; nơi làm việc: Trung tâm phát triển quỹ đất huyện T, Thành phố H; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ Đỗ Trần Ngọc M; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2018, được cho tại ngoại ngày 12/01/2018. Có mặt.

2. Hà Thanh H, sinh năm 1987, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã C, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; nơi làm việc: Công ty điện lực huyện T, Thành phố H; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông

Hà Thanh T1 và bà Phạm Thị M1; vợ Kiều Thị Lan H1; con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2018, được cho tại ngoại ngày 09/01/2018. Có mặt.

3. Lê Văn D, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 84, xã K, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 84, xã K, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Hồng V; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2018, được cho tại ngoại ngày 12/01/2018. Có mặt.

4. Đào Xuân Ph, sinh năm 1990; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã B, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Giáo viên; nơi làm việc: Trường tiểu học B, huyện T, Thành phố H; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Xuân H2 và bà Cao Thị Th; vợ: Nguyễn Thị M2; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2018, được cho tại ngoại ngày 07/01/2018. Đào Xuân Ph là Đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 43-QĐ/UBKTHU ngày 02/4/2018 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy T.Có mặt.

5. Khuất Đình L, sinh năm 1965; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Viên chức; nơi làm việc: Trung tâm y tế huyện T, Thành phố H; Trình độ văn hoá: 10/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Khuất Đình L1 (Đã chết) và bà Khuất Thị A; vợ: Khuất Thị D1; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. Khuất Đình L là Đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 44-QĐ/UBKTHU ngày 02/4/2018 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy T. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vương Văn B- sinh năm 1984. Trú tại: Thôn Y, xã B, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 04/01/2018, Hà Thanh H gọi điện hỏi Lê Xuân Tr "Có ai ở đấy chưa", ý nói đã có ai đến đánh bạc hay chưa. Sau đó Tr gọi điện nói với anh trai là Lê Văn D để truyền đạt lại câu hỏi của H thì D bảo Tr nói lại với H " Có chú L với anh Ph đang đến, bảo nó đến đi". Tr liền gọi điện lại cho H thông báo có chú L và anh Ph đang đến. Khoảng 10 phút sau, lần lượt có Lê Văn D, Đào Xuân Ph, Khuất Đình L và Hà Thanh H đến nhà Lê Xuân Tr để đánh bạc. Các bị cáo D, Ph, H, L, cùng đi lên tầng hai, rồi D trải chiếu và lấy ra hai bộ bài chắn, một hộp nhựa hình tròn màu trắng, một đĩa sứ rồi cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Trong lúc chơi D nhờ Tr lên chia bài cho H, Ph, L, D đánh bạc. Tr chia bài được khoảng 30 phút thì xuống trông con. Khoảng 20 giờ 30 phút, Vương Văn B- sinh năm 1984, trú tại: Thôn Y, xã B, huyện T, Thành phố H đến nhà Tr và ngồi xem đánh bạc. Trước khi đánh bạc Lê Văn D, Hà Thanh H, Đào Xuân Ph, Khuất Đình L, mỗi người góp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để vào một hộp nhựa hình tròn màu trắng để đánh bạc, tổng số tiền một lần gom vào chiếu bạc là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Người thắng bạc là người có bài ù, tỷ lệ thắng thua tùy thuộc vào số điểm bài ù, bài ù ít nhất 02 điểm, nhiều nhất 18 điểm, mỗi điểm là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Khi kết thúc ván bạc người có bài ù tính điểm và nhân với 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) rồi lấy tiền ở trong hộp nhựa hình tròn màu trắng đựng tiền gom ở giữa chiếu bạc trước đó. Ai có bài ù mà được cộng thêm 05 điểm gọi là "ù gà" thì sẽ bỏ ra 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) để mua thuốc lá, nước uống, số tiền thừa còn lại sẽ đưa cho Tr là chủ nhà. Đánh hết số tiền góp ban đầu thì sẽ góp tiền tiếp để đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện Thạch Thất phát hiện bắt quả tang, trong khi bắt giữ thì Khuất Đình L cầm theo tiền đang đánh bạc bỏ chạy thoát và bị rơi mất. Ngày 27/02/2018, Khuất Đình L đã đến Công an huyện Thạch Thất đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 (Một) chiếu cói, 01 (Một) đĩa sứ, 02 (Hai) bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài, 01 (Một) hộp nhựa hình tròn màu trắng, số tiền 8.120.000đ (Tám triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng) thu trên chiếu đang đánh bạc.

Kiểm tra các đối tượng có mặt tại nhà của Lê Xuân Tr khi bắt quả tang, thu giữ trên người Hà Thanh H 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), H khai số tiền này sử dụng vào mục đích đánh bạc; Vương Văn B số tiền 780.000 đ (Bảy trăm tám mươi nghìn đồng) không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Số tiền các bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc xác định được như sau: Lê Văn D có 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), Hà Thanh H có 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), Đào Xuân Ph có 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), Khuất Đình L có 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với Vương Văn B có mặt tại xới bạc nhưng B không tham gia đánh bạc nên cơ quan Điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Xuân Tr, Lê Văn D, Hà Thanh H, Khuất Đình L, Đào Xuân Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, truy tố các bị cáo Lê Xuân Tr, Lê Văn D, Hà Thanh H, Khuất Đình L, Đào Xuân Ph về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Các bị cáo Lê Văn D, Hà Thanh H, Lê Xuân Tr, mỗi bị cáo từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng; bị cáo Đào Xuân Ph từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Đình L từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47của Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 (Một) chiếu cói, 01 (Một) đĩa sứ, 02 (Hai) bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài, 01 (Một) hộp nhựa hình tròn màu trắng, là tang vật của vụ án.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.820.000đồng. Truy thu số tiền 5.180.000đồng của bị cáo L để sung ngân sách nhà nước. Trả lại anh Vương Văn B số tiền 780.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, tang vật của vụ án và lời khai người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, các bị cáo Lê Văn D, Hà

Thanh H, Khuất Đình L, Đào Xuân Ph đang tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền theo hình thức đánh chắn,tại nhà ở của Lê Xuân Tr ở thôn 84, xã K, huyện T, Thành phố H thì bị Công an huyện Thạch Thất bắt quả tang. Đối với Lê Xuân Tr đã chia bài giúp cho các bị cáo D, L, Ph và H đánh bạc, mỗi ván có người ù gà thì bỏ ra 50.000đồng để mua thuốc nước, số tiền còn lại sẽ trả cho Tr với số tiền từ 150.000đồng đến 200.000đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh chắn sát phạt nhau bằng tiền nêu trên của các bị cáo Lê Văn D, Hà Thanh H, Khuất Đình L, Đào Xuân Ph đã phạm tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi nêu trên của Lê Xuân Tr đã đồng phạm với các bị cáo D, L, H, Ph về tội đánh bạc. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn như trên là đúng pháp luật.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Bị cáo D là người chuẩn bị dụng cụ để đánh bạc và tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt, nên bị cáo D đứng đầu trong vụ án. Các bị cáo H, L, Ph, Tr tham gia đánh bạc đơn thuần nên có vài trò ngang nhau và đứng thứ hai trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội. Các bị cáo phạm tội đánh bạc thuộc trường hợp đồng phạm có tính chất giản đơn, không có bảo vệ canh gác, thu hồ phế. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo L, trong quá trình công tác có thành tích xuất sắc nên được Bộ trưởng Bộ y tế tặng Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân và được tặng thưởng giấy khen; sau khi phạm tội đã tự ra đầu thú, nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Điểm v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính bằng tiền cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Đối với Vương Văn B có mặt tại xới bạc nhưng B không tham gia đánh bạc nên cơ quan Điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Công an thu giữ 01 (Một) chiếu cói, 01 (Một) đĩa sứ, 02 (Hai) bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài, 01 (Một) hộp nhựa hình tròn màu trắng, là các dụng cụ mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc, nên được tiêu hủy. Số vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 31/2018/THA ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về số tiền 8.120.000đồng thu trên chiếu bạc và 700.000đồng thu giữ khi kiểm trả người bị cáo Hà Thanh H, toàn bộ số tiền này các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên được sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra khi kiểm tra người các đối tượng có mặt tại đám bạc, Cơ quan điều tra có thu giữ của anh Vương Văn B số tiền 780.000đồng, nhưng do anh B không tham gia đánh bạc, nên trả lại anh B số tiền này.

Các khoản tiền trên theo ủy nhiệm chi ngày 11/4/2018 tại Kho bạc nhà nước Thạch Thất.

Viện kiểm sát đề nghị truy thu số tiền 5.100.000đồng do bị cáo L cầm theo khi bỏ chạy, nhưng Cơ quan điều tra không chứng minh được bị cáo L cầm theo bao nhiêu tiền. Tại phiên tòa, bị cáo L công nhận khi chạy có cầm theo tiền nhưng đã bị rơi hết trên đường bỏ chạy nên không biết số tiền cầm theo là bao nhiêu, các bị cáo đồng phạm đều khai không biết việc bị cáo L cầm theo tiền khi bỏ chạy. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để truy thu số tiền này.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn D, Hà Thanh H, Khuất Đình L, Đào Xuân Ph, Lê Xuân Tr phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Văn D, Hà Thanh H, Đào Xuân Ph, Lê Xuân Tr. Xử phạt:

Bị cáo **Lê Văn D** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Hà Thanh H** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Đào Xuân Ph 25**.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Lê Xuân Tr** 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Khuất Đình L** 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47của Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 (Một) chiếu cói, 01 (Một) đĩa sứ, 02 (Hai) bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài, 01 (Một) hộp nhựa hình tròn màu trắng, theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 31/2018/THA ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.820.000đ (Tám triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Trả lại anh Vương Văn B số tiền 780.000đ (Bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Các khoản tiền trên theo ủy nhiệm chi ngày 11/4/2018 tại Kho bạc nhà nước Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Văn D, Hà Thanh H, Khuất Đình L, Đào Xuân Ph, Lê Xuân Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- CA, VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn